TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM KHÊ,** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2022/QĐCNHGT-HNGĐ	*Cẩm Khê, ngày 21 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34, 35 và Điều 36 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án; Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 23/3/2022 của chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Khu G, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 4 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải:

- Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1998

- Người bị kiện: Anh Lê Văn N, sinh năm: 1998

Đều có địa chỉ: Khu G, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 4 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 4 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn N.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Khánh L- sinh ngày 04/01/2017, anh N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cùng chị H là 2.000.000đ/ tháng, kể từ tháng 4 năm 2022 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi), pH thức cấp dưỡng theo định kỳ hàng tháng.

Anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản và công sức: Hai bên tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng N theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện;
- THADS huyện;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

Ninh Thị Hồng